

Bản án số: 69/2017/HSST  
Ngày: 25/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt và ông Lương Công Hạnh*

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thái Phong - Kiểm sát viên.*

Vào lúc 08 giờ 10 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở UBND xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

**C**, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hóa 10/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: H, sinh năm 1958; Mẹ: P, sinh năm 1967; Vợ: N, sinh năm 1994; có 01 con 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/7/2013, bị Công an phường T, TP. T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi đánh người gây thương tích.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh B, sinh năm 1976; Địa chỉ: 28/01 L, phường C, TP. T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.*

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng S; Địa chỉ: 230 N, phường S, quận 3, TP. Hồ Chí Minh do ông V, sinh năm 1979; địa chỉ: xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 784/2017/UQ/HTKD ngày 04/7/2017; Ông V vắng mặt.

2. Công ty CP S tại Phú Yên; Địa chỉ: 01 T, phường B, thành phố T, Phú Yên do ông K, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 26/GUQ-STXPY ngày 20/12/2016. Ông K vắng mặt.

## NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 14/12/2016, sau khi đi nhậu về nhà, C cãi nhau với mẹ nên đi bộ ra đường Nguyễn Tất Thành đoạn trước nhà chị T thuộc thôn P, xã B, TP. T, chặn không cho các phương tiện giao thông lưu hành. Lúc này xe ô tô hãng S, biển kiểm soát 78A – 013.90 của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính N cho Chi nhánh Công ty CP S tại Phú Yên thuê, do anh B đang điều khiển lưu hành trên đường Nguyễn Tất Thành theo hướng Nam – Bắc thì bị C chặn lại và dùng tay trái đâm 01 cái vào kính chắn gió phía trước của xe làm kính xe bị rạn nứt.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản TP. T kết luận: 01 tấm kính chắn gió hiệu LAMISSAFE – LT T01HLWW M54 43R – 002801 trước cửa xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 trị giá 5.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố C về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với hành vi đánh người gây thương tích do bị cáo chưa nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không biết để nộp phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bị hại anh B có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường gì do không bị thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng S ông V có đơn xin xét xử vắng mặt có nội dung không yêu cầu bồi thường, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

2. Đại diện theo ủy quyền của Công ty CP S tại Phú Yên ông K có đơn xin xét xử vắng mặt có nội dung bị cáo đã bồi thường xong nên không yêu cầu bồi thường gì, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm d khoản 1 Điều 48; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo C từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Đối với hành vi đánh người gây thương tích ngày 14/12/2016, bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi đánh nhau gây thương tích dẫn đến bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng sau khi thực hiện hành vi bị cáo đi làm ăn xa chỉ nghe gia đình báo có Công an đến tìm không rõ về việc gì nhưng không có giấy mời làm việc và bị cáo cũng chưa nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Các tài liệu trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc bị cáo cố tình trốn tránh hay không chấp hành quyết định xử phạt nên không đủ cơ sở để xác định đây là tiền sự mà chỉ là nhân thân.

Về dân sự: Không xem xét

Về vật chứng: Không có

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 14/12/2016, tại đoạn đường Nguyễn Tất Thành, trước nhà chị T, thuộc thôn P, xã B, thành phố T, C đã có hành vi dùng tay đâm 01 cái vào kính chắn gió phía trước của xe taxi, biển số 78A-013.90 của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng S cho Chi nhánh Công ty Cổ phần S tại Phú Yên thuê, do anh B điều khiển, gây thiệt hại 5.500.000đồng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật và làm mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 08/7/2013, bị Công an phường T, TP. T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi đánh người gây thương tích. Nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong và không có ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Không có

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo C phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo C 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét

**Về án phí:** Căn cứ Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhân:**

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- VKSND TP.Tuy Hòa;
- Công an TP.Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Cơ**

